

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA,
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 10/2019/HS-ST

Ngày: 28-02-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Trung.
2. Bà Hồ Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường thôn Tân Trung, xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/TLST - HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trương Thiên L, (tên gọi khác “D”) sinh ngày: 12/12/1991 tại huyện T, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Trương Thị N; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2018, tạm giam từ ngày 14/8/2018 cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1970. Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Chị Nguyễn Thị P2, sinh năm: 1996. Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 04/CT - VKSHH ngày 20/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để xét xử bị cáo Nguyễn Trương Thiên L có lý lịch nêu trên về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/8/2018, Nguyễn Trương Thiên L đang phụ bán ở quán cơm Lý Phương tại thị xã Quảng Trị thì nhận được điện thoại của một người tên “Cu” ở thành phố Đông Hà (quá trình điều tra không xác định được lai lịch) nói với L “*rảnh thì lên thị trấn Lao Bảo lấy đồ đưa về cho anh, anh trả cho ba triệu đồng*” (L biết “đồ” là ma túy) nên nói “*anh trả tiền trước thì em đi*”, Cu đồng ý rồi bảo L đi ra khu vực Bưu điện thành phố Đông Hà để lấy tiền. L mượn xe mô tô biển kiểm soát 74K4 – 2406 của chị Nguyễn Thị P2 chạy ra khu vực ngã tư Bưu điện thành phố Đông Hà gặp một người thanh niên (quá trình điều tra không xác định được lai lịch) thì người này nói “*của mày ba triệu, còn năm triệu lên Lao Bảo đưa cho một người trên đó*”. Đến 11 giờ 30 phút, L điều khiển xe mô tô lên đến thị trấn Lao Bảo, L gọi điện thoại theo số điện thoại mà người thanh niên lạ mặt đưa cho L lúc ở Đông Hà và nói “*em là người của anh Cu lên lấy đồ có chưa?*” thì người thanh niên này trả lời “*chưa có, chiều có gì ba giờ tao gọi*”. Sau đó, L đến quán internet gần cầu A Trùm để chơi game. Khoảng 15 giờ 30 phút thì người thanh niên gọi lại cho L và bảo “*có rồi nghe, ra nhà máy cao su Camell*”. L điều khiển xe đến khu vực trên thì gặp người thanh niên và đưa 5.000.000đồng, thì được người này điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Ware S, màu xanh, biển số Lào dẫn L đến khu vực đường Nguyễn Huệ đối diện với khách sạn Đào Hùng và chỉ vào gốc cây phượng ở bên đường, phía bờ hồ thị trấn Lao Bảo và nói “*ma túy trong gói thuốc nơi gốc cây*”, sau đó điều khiển xe rời đi. L đi đến gần vị trí gốc cây phượng cách khoảng 10m và ngồi đợi đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến lấy gói thuốc lá hiệu SAIGON, màu bạc bên trong có chứa ma túy tổng hợp bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô về Đông Hà. Khi đến đoạn đường Phạm Văn Đồng thuộc địa phận khóm Xuân Phước thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang cùng với tang vật là 201 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên có in dập chìm chữ “WY”.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Forme, số Emeil 355007092419239. Số Imei: 355007092419247, đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Dream, màu sơn mận chín, biển kiểm soát 74K4 - 2406, số khung G2PD7A005047, số máy -3*7A105047*.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Trương Thiên L khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản kết luận giám định số 497/KLGD ngày 09/8/2018 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

201 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 20.7765g là ma túy loại Methamphetamin.

02 viên nén màu xanh trong phong bì niêm phong ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 0.1928g là ma túy loại Methamphetamin.

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2013 của Chính phủ.

Hoàn lại số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương Thiên L phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Thiên L từ 05 - 06 năm tù.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Trương Thiên L số tiền 3.000.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và khoản 1, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho ông Nguyễn Hữu P là chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Dream, màu sơn mận chín, biển kiểm soát 74K4 - 2406, số khung G2PD7A005047, số máy -3*7A105047*, đã qua sử dụng. Tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong có ký hiệu NS3, mã số NS3A071310 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị. Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Forme, số Emeil 355007092419239, số Imei: 355007092419247, đã qua sử dụng của Nguyễn Trương Thiên L là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố,

xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 06/8/2018, Nguyễn Trương Thiên L có hành vi vận chuyển 201 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh với tổng khối lượng là 20.9693g là ma túy loại Methamphetamin từ thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa về thành phố Đông Hà cho một người đàn ông tên “Cu” (không xác định được lai lịch) để lấy tiền công là 3.000.000đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy khẳng định, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo “*thành khẩn khai báo*”, “*ăn năn hối cải*” về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe và có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về vật chứng vụ án: Trả lại cho ông Nguyễn Hữu P là chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Dream, màu sơn mận chín, biển kiểm soát 74K4 - 2406, số khung G2PD7A005047, số máy -3*7A105047*, đã qua sử dụng.

Tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong có ký hiệu NS3, mã số NS3A071310 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị.

Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Forme, số Emeil 355007092419239. Số Imei: 355007092419247, đã qua sử dụng của Nguyễn Trương Thiên L là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/12/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Trương Thiên L số tiền 3.000.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nhận ma túy từ người thanh niên không quen biết và từng trước đó vận chuyển cho người đàn ông tên “Cu” nhưng không rõ lai lịch và không biết là loại hàng hóa gì nên không có cơ sở điều tra làm rõ và xử lý. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trương Thiên L để đảm bảo thi hành án.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trương Thiên L** (tên gọi khác “D”) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trương Thiên L** (tên gọi khác “D”) **06 (sáu) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (06/8/2018).

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và khoản 1, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Trả lại cho ông Nguyễn Hữu P là chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Dream, màu sơn mận chín, biển kiểm soát 74K4 - 2406, số khung G2PD7A005047, số máy -3*7A105047*, đã qua sử dụng.

Tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong có ký hiệu NS3, mã số NS3A071310 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị.

Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Forme, số Emeil 355007092419239. Số Imei: 355007092419247, đã qua sử dụng của Nguyễn Trương Thiên L là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/12/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Trương Thiên L số tiền 3.000.000đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trương Thiên L (tên gọi khác “D”) phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/02/2019).

Nơi nhận:

- VKSND huyện H.Hóa;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Công an huyện H.Hóa;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương